

□ 89. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố về các dấu hiệu chia hết cho 2 ; 3 ; 5 ; 9.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Ôn bài cũ

– GV lần lượt yêu cầu HS nêu các ví dụ về các số chia hết cho 2, các số chia hết cho 3, các số chia hết cho 5, các số chia hết cho 9, HS có thể nêu nhiều ví dụ rồi giải thích chung. Chẳng hạn :

+ Các số chia hết cho 2 là : 54 ; 110 ; 218 ; 456 ; 1402 ; ... vì các số này có chữ số tận cùng là một trong các chữ số 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8.

+ Các số chia hết cho 3 là : 57 ; 72 ; 111 ; 105 ; ... vì tổng các chữ số của các số này lần lượt là 12 ; 9 ; 3 ; 6 ; ... đều chia hết cho 3.

– GV có thể gợi ý để HS ghi nhớ như sau :

+ Căn cứ vào chữ số tận cùng bên phải : Dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5.

+ Căn cứ vào tổng các chữ số : Dấu hiệu chia hết cho 3, cho 9.

2. Thực hành

Bài 1 : GV yêu cầu HS tự làm vào vở. HS lần lượt làm từng phần a), b), c). Khi chữa bài, GV và HS thống nhất kết quả đúng.

a) Các số chia hết cho 3 là : 4563 ; 2229 ; 3576 ; 66 816.

b) Các số chia hết cho 9 là : 4563 ; 66 816.

c) Các số chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9 là : 2229 ; 3576.

Bài 2 : GV cho HS tự làm bài, sau đó chữa bài.

a) 945.

b) 225 ; 255 ; 285.

c) 762 ; 768.

Bài 3 : GV cho HS tự làm bài rồi cho HS kiểm tra chéo lẫn nhau.

a) Đ ; b) S ; c) S ; d) Đ.

Bài 4 :

GV yêu cầu HS nêu lại đề bài, sau đó suy nghĩ để nêu cách làm. Nếu HS còn lúng túng hoặc diễn đạt chưa đúng thì GV hướng dẫn để HS xác định được hướng làm bài. Chẳng hạn :

a) Số cần viết phải chia hết cho 9 nên cần điều kiện gì ? (Tổng các chữ số chia hết cho 9). Vậy ta phải chọn ba chữ số nào để lập số đó ? (Chữ số 6, 1, 2 vì có tổng các chữ số là $6 + 1 + 2 = 9$). Đến đây HS dễ dàng lập được ba số trong số các số :

612 ; 621 ; 126 ; 162 ; 261 ; 216.

b) Số cần viết phải thoả mãn điều kiện gì ? (Tổng các chữ số chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9, do đó tổng các chữ số phải là 3 hoặc 6 mà không là 9). Vậy ta cần chọn ba chữ số nào để lập các số đó ?

Tới đây GV yêu cầu HS tự suy nghĩ tiếp để nêu cách lựa chọn ba trong bốn chữ số 0 ; 6 ; 1 ; 2 và lập số ghi vào bài làm của mình. Cuối cùng GV chữa bài.

Chọn một số chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9 trong các số : 120 ; 102 ; 201 ; 210.